

PHỤ LỤC 01 - TỔNG HỢP
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG PHƯỜNG ĐẮK CẨM
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày/6/2025 của Ủy ban nhân dân phường Đắc Cẩm)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2026 đã phê duyệt			Điều chỉnh		Kế hoạch vốn năm 2026 điều chỉnh			Ghi chú
		Tổng số vốn	Trong đó		Tăng	Giảm	Tổng số vốn	Trong đó		
			Phân bổ	Dự phòng				Phân bổ	Dự phòng	
1	2	3	4	5						6
	TỔNG SỐ	181.934	181.934	0	15.102	1.100	195.936	195.936	0	
I	Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương	30.834	30.834	0	1.102	0	31.936	31.936	0	
1	Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	3.000	3.000	-			3.000	3.000		
2	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	-	-	-						
3	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	26.771	26.771	-	431	-	28.265	28.265	-	
3.1	Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất tỉnh giao phân cấp	20.187	20.187	-			20.187	20.187		
3.2	Tiết kiệm 5% dự toán chi đầu tư theo Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ	1.063	1.063		-	-	1.063	1.063		
3.3	Chi từ nguồn giao tăng thu tiền sử dụng đất so với dự toán Tỉnh giao (phân bổ, thực hiện theo tiến độ nguồn thu)	6.584	6.584	-			6.584	6.584		
3.4	Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026	-	-	-	431,126		431,126	431,126		
4	Nguồn thu từ sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước	-	-	-	-	-	-	-	-	
5	Nguồn tăng thu ngân sách phường năm 2025				71,810		71,810	71,810		
6	Nguồn dự toán chi ngân sách năm 2025 còn lại				598,837		598,837	598,837		
II	Bổ sung mục tiêu từ ngân sách tỉnh	151.100	151.100	-	14.000	1.100	164.000	164.000		
1	Nguồn XDCB tập trung	15.295	15.295			1.045	14.250	14.250		
2	Nguồn thu tiền sử dụng đất	128.250	128.250				128.250	128.250		
3	Nguồn XSKT	-	-	-			0	-		
4	Tiết kiệm 5% dự toán chi đầu tư theo Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ	7.555	7.555		0	55	7.500	7.500		

PHỤ LỤC 02 - CHI TIẾT
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG PHƯỜNG ĐẮK CẨM
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày/6/2025 của Ủy ban nhân dân phường Đắc Cẩm)

DVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Nhóm dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư /Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2025		Dự kiến Kế hoạch trung hạn 5 năm 2026-2030		Kế hoạch năm 2026 đã phê duyệt			Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2026 điều chỉnh					Ghi chú		
						Số QĐ, ngày tháng năm	TMDT		Tổng số	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó: NSDP (theo nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tăng	Giảm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				
							Tổng số	Trong đó: NSDP						XDCB tập trung	Nguồn thu tiền SDD	XSKT				XDCB tập trung	Nguồn thu tiền SDD		XSKT	Vốn khác
*	TỔNG SỐ						753.677	753.677	216.401	216.401	391.124	391.124	181.934	19.100	162.834		48.575	34.574	195.936	18.000	163.265		14.671	
A	VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÁN ĐỔI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG						150.024	150.024			150.024	150.024	30.834	3.000	27.834		20.325	19.224	31.936	3.000	28.265		671	
I	TÍNH GIAO PHÂN CẤP						134.039	134.039			134.039	134.039	24.250	3.000	21.250		12.640	12.640	24.250	3.000	21.250			
I.1	Vốn phân cấp						9.900	9.900			9.900	9.900	3.000	3.000					3.000	3.000				
1	Mở rộng Nghĩa trang nhân dân phía Bắc phường Đắc Cẩm	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	2026	109-17/12/2025	9.900	9.900			9.900	9.900	2.850	2.850					2.850	2.850				
2	Tiết kiệm 5% dự toán chi đầu tư theo Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ												150	150					150	150				
I.2	Nguồn thu sử dụng đất						124.139	124.139			124.139	124.139	21.250		21.250,000		12.640	12.640	21.250		21.250			
*	Dự án chuyển tiếp						736	736	-	-	736	736	497	-	497	-	-	-	497	-	497	-	-	
1	Trường Mầm non Hoa Ngọc Lan, hạng mục: Xây mới 01 phòng học (bao gồm nhà vệ sinh khép kín) tại Điểm trường thôn 5, phường Đắc Cẩm.	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	2025-2026	110-18/12/2025	736	736			736	736	497		497				497		497			
**	Dự án khởi công mới						123.403	123.403			123.403	123.403	19.690		19.690		12.640	12.640	19.690		19.690			
1	Mở rộng Nghĩa trang nhân dân phía Bắc phường Đắc Cẩm	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	2026	109-17/12/2025	9.900	9.900			9.900	9.900	7.050		7.050				7.050		7.050			
2	Chỉnh trang một số tuyến đường đô thị trung tâm phường Đắc Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	2026-2028	108-17/12/2025	98.711	98.711			98.711	98.711	12.640		12.640		12.640							Điều chỉnh giảm (đã hủy chủ trương, đề xuất UBND tỉnh đầu tư từ nguồn NS tính)
3	Đầu tư nâng cấp đường Lê Đức Thọ, phường Đắc Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	2026	119-16/5/2026	3.550	3.550			3.550	3.550					3.550		3.550		3.550			Điều chỉnh nguồn vốn
4	Đầu tư nâng cấp tuyến đường Trần Huy Liệu, phường Đắc Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	2026	120-16/5/2026	4.200	4.200			4.200	4.200					4.200		4.200		4.200			Điều chỉnh nguồn vốn
5	Đường Lương Ngọc Tồn (đoạn Duy Tân - Trần Khánh Dư)	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	2026	3093-01/12/2020	7.042	7.042			7.042	7.042					4.890		4.890		4.890			Bổ sung (Dự án chuyển tiếp từ TPKT cũ)
***	Tiết kiệm 5% dự toán chi đầu tư theo Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ												1.063		1.063				1.063		1.063			
II	NGUỒN TĂNG THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT SO DỰ TOÁN TÍNH GIAO (PHÂN BỐ, THỰC HIỆN THEO TIẾN ĐỘ NGUỒN THU THUỐC TÈ)						15.985	15.985			15.985	15.985	6.584		6.584		6.584	6.584	6.584		6.584			
*	Dự án khởi công mới						15.985	15.985			15.985	15.985	6.584		6.584		6.584	6.584	6.584		6.584			
1	Đầu tư nâng cấp đường Lê Đức Thọ (đường quy hoạch số 10 cũ), phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum.	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	2026	119-16/5/2026	3.550	3.550			3.550	3.550	5.000		5.000		5.000							Điều chỉnh nguồn vốn
2	Đường Trần Huy Liệu, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum; hạng mục: Mặt đường và hệ thống thoát nước	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	2026	120-16/5/2026	4.200	4.200			4.200	4.200	1.584		1.584		1.584							Điều chỉnh nguồn vốn
3	Đường Lương Ngọc Tồn (đoạn Duy Tân - Trần Khánh Dư)	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	Từ 2026	3093-01/12/2020	7.042	7.042			7.042	7.042					2.152		2.152		2.152			Bổ sung (Dự án chuyển tiếp từ TPKT cũ)
4	Nâng cấp đường Lương Ngọc Tồn (Đoạn Trần Khánh Dư -Bùi Hữu Nghĩa)	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	Từ 2026	2218-21/6/2022	1.193	1.193			1.193	1.193					775		776		776			Bổ sung (Dự án chuyển tiếp từ TPKT cũ, cử tri kiến nghị nhiều lần)
5	Cổng tràn tại thôn 4 phường Đắc Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	Từ 2026	144-04/6/2026	3.000	3.000			3.000	3.000					3.000		3.000		3.000			Bổ sung (Dự án cử tri kiến nghị nhiều lần)
6	Đường Bùi Hữu Nghĩa (đoạn Ure - Tô Hiến Thành)	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắc Cẩm	Phường Đắc Cẩm	C	Từ 2026	3092-01/12/2020	10.231	10.231			10.231	10.231					656		656		656			Bổ sung (Dự án chuyển tiếp từ TPKT cũ, cử tri kiến nghị nhiều lần)
III	Nguồn thu sử dụng đất năm 2025 chuyển nguồn sang năm 2026																431,126		431,126		431,126			
*	Danh mục dự án bố trí vốn quyết toán dự án hoàn thành																13,737		13,737		13,737			

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Nhóm dự án	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư /Quyết định đầu tư		Kế hoạch vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2025		Dự kiến Kế hoạch trung hạn 5 năm 2026-2030		Kế hoạch năm 2026 đã phê duyệt				Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2026 điều chỉnh					Ghi chú		
						Số QĐ, ngày tháng năm	TMDT		Tổng số	Trong đó: NSDP	Tổng số	Trong đó: NSDP (theo nguồn vốn)	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tăng	Giảm	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:					
							Tổng số	Trong đó: NSDP						XDCB tập trung	Nguồn thu tiền SDD	XSKT				XDCB tập trung	Nguồn thu tiền SDD	XSKT		Vốn khác	
1	Sửa chữa hội trường tổ dân phố 1	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	C	2025	61-23/10/2025	83	83	82	82							0,500		0,500		0,500		Bổ sung		
2	Sửa chữa hội trường tổ dân phố 5	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	C	2025	60-21/10/2025	46	46	45	45							0,500		0,500		0,500		Bổ sung		
3	Cải tạo, sửa chữa một số tuyến đường bị hư hỏng, xuống cấp trên địa bàn phường Đắk Cấm	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	C	2025	05-21/7/2025	2.311	2.311	2.240	2.240							12,737		12,737		12,737		Bổ sung		
**	Dự án khởi công mới																417,389		417,389		417,389				
1	Nâng cấp đường Lương Ngọc Tồn (Đoạn Trần Khánh Dư -Bùi Hữu Nghĩa)	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	C	2026	2218-21/6/2022	1.193	1.193			1.193	1.193					417,389		417,389		417,389			Bổ sung (Dự án chuyển tiếp từ TPKT cũ)	
IV Nguồn tăng thu ngân sách phường năm 2025																71,810		71,810				71,810			
1	CBDT: Đường Bùi Hữu Nghĩa (đoạn Ure - Tô Hiến Thành)	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	C	Từ 2026	3092-01/12/2020	10.231	10.231			10.231	10.231					71,810		71,810				71,810	Bổ sung (Dự án chuyển tiếp từ TPKT cũ, cử tri kiến nghị nhiều lần)	
V Nguồn dự toán chi ngân sách năm 2025 còn lại																598,837		598,837				598,837			
1	Ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội	Ngân hàng Chính sách xã hội															500,000		500,000				500,000	Bổ sung	
2	CBDT: Đường Bùi Hữu Nghĩa (đoạn Ure - Tô Hiến Thành)	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	C	Từ 2026	3092-01/12/2020	10.231	10.231			10.231	10.231					98,837		98,837				98,837	Bổ sung (Dự án chuyển tiếp từ TPKT cũ, cử tri kiến nghị nhiều lần)	
B NGUỒN NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU							603.653	603.653	216.401	216.401	241.100	241.100	151.100	16.100	135.000		28.250	15.350	164.000	15.000	135.000		14.000		
I Dự án chuyển tiếp							589.653	589.653	216.401	216.401	241.100	241.100	151.100	16.100	135.000		14.250	15.350	150.000	15.000	135.000				
* Số vốn được triển khai sau khi tiết kiệm 5% NSDP							589.653	589.653	216.401	216.401	241.100	241.100	143.545	15.295	128.250		14.250	15.295	142.500	14.250	128.250				
1	Đường vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	B	2021-2026	1254-04/5/2021; 4632-08/12/2022	129.774	129.774	86.701	86.701	30.000	30.000	28.500	9.500	19.000				28.500	9.500	19.000				
2	Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp -Tiểu thủ công nghiệp phường Ngõ Mây và xã Đắk Cấm, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	B	2022-2026	3038-16/8/2022	105.400	105.400	60.322	60.322	40.000	40.000	38.000	4.750	33.250				38.000	4.750	33.250				
3	Chính trang đô thị dọc tuyến đường Hồ Chí Minh tại thôn Thanh Trung, phường Ngõ Mây, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	B	2021-2027	4454-27/11/2021	102.889	102.889	4.150	4.150	90.000	90.000	23.750	-	23.750				23.750	-	23.750				
4	Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư kết hợp với mở rộng, phát triển khu dân cư phía Bắc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	C	2021-2026	1601-27/5/2021	30.232	30.232	11.280	11.280	15.000	15.000	14.250	-	14.250				14.250	-	14.250				
5	Đầu tư xây dựng trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	B	2021-2027	3592-08/10/2021	176.396	176.396	36.815	36.815	40.000	40.000	23.750	-	23.750		14.250		38.000	-	38.000			Điều chỉnh tăng theo Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi	
6	Đường Ngõ Thi Nhậm (đoạn Ure - Đình Công Tráng), phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	C	2023-2027	1882-18/9/2023	34.022	34.022	7.478	7.478	25.000	25.000	14.250	-	14.250		14.250		-	-				Điều chỉnh giảm theo Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi	
7	Chính trang đô thị đầu tư hạ tầng Khu đô thị mới phía Bắc Duy Tân, thành phố Kon Tum	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	C	2025-2026	781-12/3/2022	10.940	10.940	9.654	9.654	1.100	1.100	1.045	1.045			1.045		-					Điều chỉnh giảm theo Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi	
**	Tiết kiệm 5% dự toán chi đầu tư theo Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ												7.555	805	6.750			55		7.500	750	6.750			Điều chỉnh giảm theo tỷ lệ tiết kiệm
II Nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2025							14.000	14.000	-	-	-	-	-	-	-	-	14.000	-	14.000	-	-	-	-	14.000	
1	Cầu bê tông thôn Plei Trum - Đắk Choách, phường Đắk Cấm	Phòng Kinh tế, HT&ĐT phường Đắk Cấm	Phường Đắk Cấm	C	2026		14.000	14.000									14.000		14.000				14.000	Bổ sung theo Quyết định số 333/QĐ-UBND ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi	

Ghi chú: Thực hiện tiết kiệm ngay từ đầu năm 5% dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách địa phương được Thủ tướng Chính phủ giao